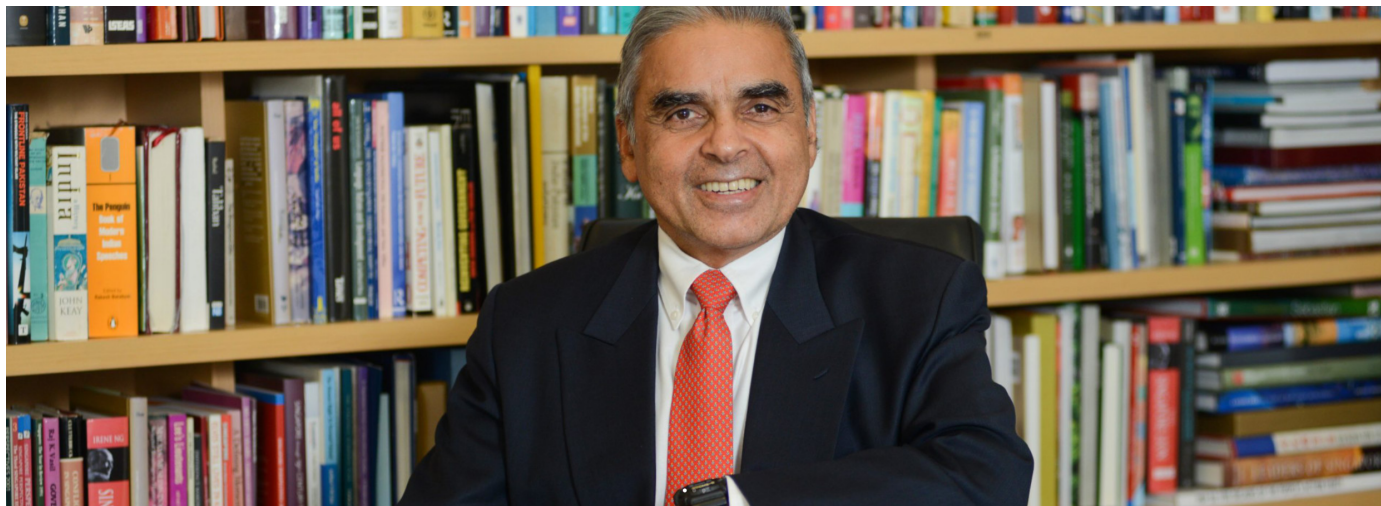


Ảo tưởng về sự vượt trội của phương Tây

Bởi Frank , 10 Tháng 9 2026

Ảo tưởng về sự vượt trội của phương Tây



Bởi Frank Dumon

1: Ảo tưởng về sự vượt trội của phương Tây

Trật tự địa chính trị đương đại đang ở trong một giai đoạn chuyển đổi không thể đảo ngược, một thực tế mà giới tinh hoa phương Tây vẫn liên tục phủ nhận hoặc xem nhẹ. Kishore Mahbubani, cựu nhà ngoại giao Singapore và chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, đã vẽ nên trong tác phẩm của mình một bức tranh rõ ràng không khoan nhượng về sự dịch chuyển này. Phân tích của ông, được neo giữ trong cả hồi ký cá nhân **Living the Asian Century** và phân tích địa chính trị **Has China Won?**, tiết lộ sự thiếu hụt cơ bản về tầm nhìn chiến lược ở Washington và Brussels. Phương Tây không sụp đổ vì một đối thủ bên ngoài áp đảo, mà đã, như Mahbubani diễn đạt một cách chính xác, "**ngủ quên trong sự sụp đổ của chính mình**". Sự mộng du này là kết quả trực tiếp của một **sự kiêu ngạo ăn sâu bám rễ**, một chính sách đối ngoại lỗi thời, và một **sự đạo đức giả về thể chế** làm xói mòn uy tín của trật tự thế giới phương Tây.

Sự kiêu ngạo của 'Sự kết thúc của Lịch sử'

Sau sự sụp đổ của Liên bang Xô viết, phương Tây nuôi dưỡng niềm tin tự mãn rằng nền dân chủ tự do và kinh tế thị trường tự do đại diện cho điểm kết thúc cuối cùng của sự phát triển loài người. Sự ngạo mạn này dẫn đến một tính toán sai lầm chết người: phương Tây đã nhầm lẫn một khoảnh khắc lịch sử với sự vĩnh cửu. Mahbubani nhiều lần chỉ ra rằng hai trăm năm thống trị của phương Tây đối với lịch sử thế giới (khoảng từ năm 1820 đến nay) thực chất là một sự bất thường lịch sử. Từ năm 1 đến năm 1820, hai nền kinh tế lớn nhất thế giới luôn là Trung Quốc và Ấn Độ. Sự trỗi dậy của châu Âu và Bắc Mỹ là một ngoại lệ của quy luật, không phải một quy luật phổ quát [[6]].

Thay vì công nhận sự trở lại với chuẩn mực lịch sử này như một sự phân phối lại tự nhiên của ảnh hưởng toàn cầu, phương Tây giải thích sự trỗi dậy của châu Á như một mối đe dọa hiện hữu đối với 'trật tự quốc tế dựa trên luật lệ'. Tuy nhiên, trật tự này không gì khác hơn là một cách nói giảm nhẹ cho một hệ thống được phương Tây soạn thảo, được phương Tây quản lý và chủ yếu phục vụ lợi ích của phương Tây.

Mahbubani cho rằng phương Tây đã ngủ quên trong khi phần còn lại của thế giới thức dậy. Trong khi Washington và các thủ đô châu Âu bị cuốn vào những cuộc tranh luận bất tận về chính trị bản sắc và chu kỳ bầu cử ngắn hạn, các xã hội châu Á đang xây dựng cơ sở hạ tầng, giáo dục và chủ quyền công nghệ.

Sự kiêu ngạo này thể hiện ở xu hướng của các nhà lãnh đạo phương Tây coi thường các xã hội phi phương Tây, giả định rằng những quốc gia này cuối cùng sẽ sao chép mô hình phương Tây. Giả định này không chỉ sai về mặt lịch sử mà còn mù quáng về mặt văn hóa. Châu Á không còn tìm kiếm sự chấp thuận của phương Tây. Sự trỗi dậy của tầng lớp trung lưu châu Á, mà theo Mahbubani đại diện cho thành tựu vĩ đại nhất của loài người trong thế kỷ qua, đã tạo ra một sự tự tin mới không còn sẵn sàng tuân theo những bài giảng đạo đức của phương Tây. Phương Tây từ chối thừa nhận rằng thế giới không đang tiến tới một nền đơn văn hóa phương Tây đồng nhất, mà tiến tới một thực tế đa văn minh trong đó các hệ thống giá trị khác nhau phải cùng tồn tại.

Những tính toán sai lầm chiến lược trong chính sách đối ngoại

Một trong những chỉ trích sắc bén nhất trong phân tích của Mahbubani là sự ám ảnh của phương Tây với các can thiệp địa chính trị và thay đổi chế độ như một phương tiện để đạt được các mục tiêu toàn cầu. Giả định rằng ổn định và quản trị tốt có thể được áp đặt từ bên ngoài là một trong những ảo tưởng phá hoại nhất của thời kỳ hậu Chiến tranh Lạnh. Mahbubani nhấn mạnh rằng các can thiệp ở Trung Đông và xa hơn nữa không phải là những bất thường trong một chính sách đối ngoại khai sáng, mà là triệu chứng của một hệ thống bình thường hóa cưỡng chế như một công cụ của nghệ thuật quốc gia [[1]].

Cách tiếp cận này không chỉ dẫn đến sự bất ổn của toàn bộ các khu vực, mà còn đòi hỏi một cái giá đạo đức và tài chính khổng lồ từ chính các xã hội phương Tây. Sự thất bại của chính sách này trở nên rõ ràng một cách đau đớn khi người ta đối chiếu cách tiếp cận của phương Tây với sự trỗi dậy của châu Á. Trung Quốc đã đạt được phần lớn sự chuyển đổi kinh tế của mình, đưa hàng trăm triệu người thoát khỏi đói nghèo cùng cực, một cách hòa bình. Mahbubani gọi sự trỗi dậy hòa bình này là một "món quà cho thế giới", vì các tiền lệ lịch sử cho thấy sự trỗi dậy của các cường quốc mới thường đi kèm với các cuộc chiến tranh xâm lược [[11]].

Thay vì đánh giá cao và tạo điều kiện cho sự hội nhập hòa bình này, phương Tây phản ứng bằng các chiến lược ngăn chặn, trừng phạt và đe dọa ngoại giao. Sự hung hăng theo phản xạ này tiết lộ một tầng đạo đức giả sâu sắc trong diễn ngôn của phương Tây về nhân quyền và luật pháp quốc tế. Phương Tây tuyên bố sở hữu uy quyền đạo đức, nhưng đồng thời nhắm mắt trước những hậu quả thảm khốc của các hành động của chính mình hoặc của các đồng minh. Sự phẫn nộ có chọn lọc — lên án lớn tiếng các vi phạm của đối thủ trong khi tương đối hóa những sai lầm chiến lược của chính mình — đã làm xói mòn uy tín của phương Tây.

Như Mahbubani đã lưu ý trong các cuộc phỏng vấn gần đây, phương Tây đã trở thành một "hoàng đế không có quần áo": một cường quốc vẫn giả vờ lãnh đạo thế giới, nhưng uy quyền đạo đức và chiến lược của nó trên thực tế đã biến mất [[3]]. Việc từ chối tìm kiếm các giải pháp ngoại giao với các đối thủ, và ưu tiên trừng phạt và áp lực, không phải là dấu hiệu của sức mạnh, mà là của sự bất lực chiến lược.

Sự đạo đức giả về thể chế và các cấu trúc lỗi thời

Kiến trúc của quản trị toàn cầu hiện tại — bao gồm Liên Hợp Quốc, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới — được thiết kế vào năm 1945 ở đỉnh cao tuyệt đối của quyền lực phương Tây. Vào thời điểm đó, cấu trúc này là sự phản ánh của thực tế. Ngày nay, nó là một tượng đài của sự trì trệ lịch sử và sự đạo đức giả về thể chế. Mahbubani chỉ ra một dữ kiện thống kê đặc biệt minh họa: vào năm 2000, nền kinh tế kết hợp của Liên minh châu Âu lớn gấp tám lần Trung Quốc. Dựa trên thực tế kinh tế đó, một đại diện phương Tây cao không tương xứng trong các thể chế quốc tế vẫn còn có thể biện minh được [[11]].

Ngày nay, nền kinh tế của EU và Trung Quốc gần như tương đương, và đến năm 2050, nền kinh tế châu Âu được dự đoán sẽ chỉ bằng một nửa quy mô của Trung Quốc. Tuy nhiên, EU vẫn tiếp tục khẳng định đòi tỷ lệ phiếu bầu IMF khoảng 27%, trong khi Trung Quốc, quốc gia đại diện cho một phần lớn hơn nhiều của GDP toàn cầu, bị giới hạn ở khoảng 6%. Việc từ chối điều chỉnh quyền bỏ phiếu cho phù hợp với

thực tế kinh tế của thế kỷ 21 không chỉ là một vấn đề quản trị kỹ thuật; đó là một lựa chọn chính trị phơi bày sự từ chối ăn sâu bám rễ của phương Tây trong việc chia sẻ quyền lực. Phương Tây yêu cầu các cường quốc mới nổi tuân thủ 'các quy tắc', nhưng từ chối tự điều chỉnh các quy tắc khi chúng không còn có lợi cho mình.

Sự đạo đức giả này rõ ràng nhất trong thành phần của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Năm thành viên thường trực có quyền phủ quyết đại diện cho các cường quốc của năm 1945, không phải của ngày nay. Mahbubani đã nhiều lần chỉ ra sự vô lý rằng Vương quốc Anh, với nền kinh tế năm 2000 vẫn lớn gấp 3,5 lần Ấn Độ nhưng ngày nay nhỏ hơn, vẫn giữ ghế thường trực của mình, trong khi Ấn Độ, đang trên đà có nền kinh tế lớn gấp bốn lần Anh vào năm 2050, bị loại trừ [[11]]. Đề xuất rằng Vương quốc Anh nên chuyển ghế của mình cho Ấn Độ vì phép lịch sự và tầm nhìn chiến lược đã được Mahbubani công bố trên **Financial Times**, chứng tỏ rằng trong nội bộ phương Tây thực sự có những tiếng nói công nhận thực tế này. Tuy nhiên, sự trì trệ về thể chế vẫn chiếm ưu thế.

Để phá vỡ bế tắc này, Mahbubani đã đề xuất 'công thức 7-7-7' cho cải cách Hội đồng Bảo an: bảy thành viên thường trực (bao gồm một ghế chung của EU, Ấn Độ, Brazil và một đại diện châu Phi), bảy thành viên bán thường trực luân phiên để giảm căng thẳng khu vực, và bảy thành viên được bầu để cho các quốc gia nhỏ hơn một cơ hội công bằng [[11]]. Giải pháp thực dụng này tạo ra người thắng thay vì người thua và có thể khôi phục tính hợp pháp của Liên Hợp Quốc. Việc các thành viên hiện tại từ chối xem xét nghiêm túc các cải cách như vậy xuất phát từ một 'động lực tự hạ nhục chiến lược': bám víu vào một địa vị ảo tưởng với cái giá là sự liên quan trong tương lai.

Sự đạo đức giả về thể chế này cũng mở rộng đến cách tiếp cận của phương Tây đối với các liên minh. Trong khi phương Tây nhấn mạnh vào các liên minh 'dựa trên giá trị' mà thực chất là các khối độc quyền nhắm vào các đối thủ, châu Á đón nhận một mô hình bao trùm hơn. Các quốc gia ASEAN, ví dụ, không đánh giá hệ thống chính trị nội bộ của nhau, mà hợp tác trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và lợi ích thực dụng. Mô hình đa văn minh này, chấp nhận sự đa dạng thay vì áp đặt sự đồng nhất, tỏ ra kiên cường hơn các cấu trúc liên minh cứng nhắc của phương Tây đang gục ngã dưới những căng thẳng nội bộ ngày càng tăng.

Kết luận Phần 1

Ảo tưởng về sự vượt trội của phương Tây không còn là một sự tự lừa dối vô hại; nó là một trở ngại tích cực cho sự ổn định toàn cầu. Sự kiêu ngạo của 'Sự kết thúc của Lịch sử', sự tin tưởng vào cưỡng chế như một công cụ chính trị, và sự bảo vệ tuyệt vọng các cấu trúc quyền lực thể chế lỗi thời, đã đẩy phương Tây vào một ngõ cụt chiến

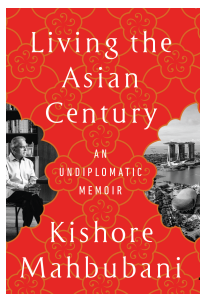
lược. Thông điệp của Mahbubani rõ ràng: sự trỗi dậy của châu Á không phải là một biến động tạm thời có thể bị đảo ngược bằng trừng phạt hay hùng biện. Đó là một sự điều chỉnh lịch sử.

Thách thức thực sự đối với phương Tây không phải là 'ngăn chặn' Trung Quốc hay kiểm chế châu Á, mà là vượt qua những rào cản tâm lý của chính mình. Chừng nào các nhà lãnh đạo phương Tây còn không có khả năng nhìn thế giới như nó đang là, thay vì như họ mong muốn nó từng là, họ sẽ tiếp tục phản ứng bằng sự hung hăng theo phản xạ và sự kém cỏi ngoại giao. Việc chuyển đổi sang một trật tự thế giới đa văn minh đòi hỏi sự khiêm tốn, một phẩm chất đang thiếu trầm trọng ở các thủ đô phương Tây hiện tại.

2: Sự trỗi dậy không thể ngăn cản của châu Á và 'Thế kỷ châu Á'

Bất cứ ai muốn hiểu những dịch chuyển địa chính trị hiện tại không thể chỉ dừng lại ở phân tích những thiếu sót của phương Tây. Mặt kia của đồng xu ít nhất cũng quan trọng không kém: sự chuyển đổi kinh tế và xã hội chưa từng có đã diễn ra ở châu Á trong nửa thế kỷ qua. Kishore Mahbubani là nhân vật ưu việt có thể giải thích sự chuyển đổi này từ bên trong. Cuộc đời cá nhân của ông gắn bó chặt chẽ với sự trỗi dậy của khu vực, và sự nghiệp ngoại giao của ông đã cho ông một cái nhìn sâu sắc vô song về động lực của các cường quốc châu Á. Trong khối thứ hai này, chúng ta khám phá nguồn gốc của sự trỗi dậy này, từ phép màu Singapore đến chiến lược thực dụng của Bắc Kinh, và đặt những phát triển này trong viễn cảnh rộng lớn hơn của một thế giới đang dịch chuyển không thể đảo ngược sang một trọng tâm mới.

Từ quốc gia thế giới thứ ba đến cường quốc thế giới: Phép màu Singapore



Trong **Living the Asian Century**, Mahbubani mô tả thời thơ ấu của

mình ở Singapore những năm 1950 với sự dũng cảm đặc trưng của toàn bộ tác phẩm của ông. Ông lớn lên trong nghèo đói, trong một khu phố đa sắc tộc nơi các gia đình Trung Quốc, Ấn Độ và Mã Lai sống cạnh nhau dưới cái nóng nhiệt đới của một

thuộc địa vương miện Anh hầu như không mang lại triển vọng về một tương lai tốt đẹp hơn. Người ta kỳ vọng rằng sau khi tốt nghiệp trung học, ông sẽ xây dựng một cuộc sống khiêm tốn như một người bán vải, giống như nhiều anh chị em họ của ông đã bị phân tán khắp thế giới sau sự phân chia đau thương của Ấn Độ, từ Guyana đến Hồng Kông. Hầu như không ai trong số họ sẽ có được bằng đại học.

Số phận của Mahbubani đã rẽ sang một hướng khác nhờ một học bổng chính phủ đưa ông đến Đại học Singapore, và bốn năm sau đến Bộ Ngoại giao của một quốc gia vẫn còn trong giai đoạn sơ khai. Singapore đã giành được quyền tự trị nội bộ vào năm 1959 và chỉ giành được độc lập hoàn toàn vào năm 1965, sau một cuộc chia tách đau đớn khỏi Malaysia. Những điểm tương đồng giữa sự phát triển cá nhân của Mahbubani và sự chuyển đổi quốc gia của Singapore thật nổi bật: cả hai đều đến từ bên lề và cả hai đều sẽ phát triển thành những người chơi tầm cỡ thế giới.

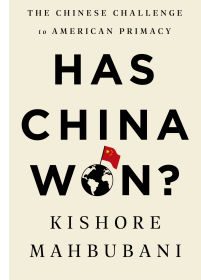
Những kiến trúc sư của sự chuyển đổi này, Lee Kuan Yew và chiến lược gia chính của ông Goh Keng Swee, đã áp dụng một cách tiếp cận khác biệt hoàn toàn với các giáo điều ý thức hệ thịnh hành ở cả các thủ đô phương Tây và hậu thuộc địa vào thời điểm đó. Trong khi nhiều quốc gia mới độc lập chọn thay thế nhập khẩu, quốc hữu hóa và hùng biện chống lại mẫu quốc thuộc địa cũ, Singapore đón nhận một mô hình thực dụng thu hút đầu tư nước ngoài, coi giáo dục là ưu tiên cao nhất và chống tham nhũng bằng bàn tay sắt. Lee Kuan Yew hiểu rằng một thành phố-quốc gia nhỏ không có tài nguyên thiên nhiên chỉ có thể tồn tại bằng cách thông minh hơn, hiệu quả hơn và đáng tin cậy hơn các nước láng giềng.

Mahbubani nhấn mạnh rằng mô hình Singapore không phải là một bản thiết kế có thể được sao chép một cách máy móc, nhưng các nguyên tắc cơ bản có thể áp dụng phổ quát. Nguyên tắc thứ nhất là chủ nghĩa thực dụng trên ý thức hệ: chính sách được đánh giá dựa trên kết quả, không phải dựa trên sự thuần khiết giáo điều. Nguyên tắc thứ hai là tư duy dài hạn: trong khi các nền dân chủ phương Tây bị mắc kẹt trong chu kỳ bầu cử bốn hoặc năm năm, Singapore lập kế hoạch trong nhiều thập kỷ. Nguyên tắc thứ ba là chế độ nhân tài: những người giỏi nhất được chọn cho các vị trí quan trọng nhất, bất kể nguồn gốc sắc tộc hay xã hội của họ. Bản thân Mahbubani là bằng chứng sống của nguyên tắc cuối cùng này: một cậu bé từ một gia đình Hindu nghèo cuối cùng sẽ cầm búa chủ tọa của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Sự liên quan của câu chuyện Singapore đối với sự trỗi dậy rộng lớn hơn của châu Á khó có thể được đánh giá quá cao. Singapore là phòng thí nghiệm, phòng thí nghiệm đã chứng minh rằng một xã hội châu Á có thể thực hiện bước nhảy từ Thế giới thứ ba lên Thế giới thứ nhất trong một thế hệ. Những bài học được rút ra ở đây đã tìm đường đến các phòng họp ở Kuala Lumpur, Bangkok, Jakarta và cuối cùng là Bắc Kinh. Thế kỷ châu Á không bắt đầu với sự trỗi dậy của Trung Quốc, mà với cuộc cách mạng

thầm lặng ở các thành phố-quốc gia nhỏ và các quốc gia quyết tâm từ chối đầu hàng vai trò mà phương Tây đã dành cho họ.

Sự trỗi dậy thực dụng của Trung Quốc



Sự trỗi dậy của Trung Quốc là hiện tượng được thảo luận nhiều nhất và

đồng thời bị hiểu sai nhiều nhất của thế kỷ 21. **Trong Has China Won?**, Mahbubani mổ xẻ khoảng cách sâu sắc giữa nhận thức của phương Tây về Trung Quốc và thực tế châu Á. Phương Tây đánh giá Trung Quốc qua lăng kính các giá trị và kỳ vọng của chính mình, rồi kết luận rằng mô hình Trung Quốc không bền vững vì nó không đáp ứng các chuẩn mực phương Tây về tham gia chính trị và tự do cá nhân. Phân tích này, theo Mahbubani, cơ bản là sai lầm vì nó bỏ qua những gì mà chính người dân Trung Quốc coi là thành tựu quan trọng nhất của những thập kỷ gần đây: sự giải phóng khỏi hỗn loạn và nghèo đói.

Mahbubani diễn đạt sự tương phản giữa cách tiếp cận của Mỹ và Trung Quốc bằng một loạt đối lập sắc bén. Mỹ coi trọng tự do cá nhân trên hết; Trung Quốc coi trọng tự do khỏi hỗn loạn trên hết. Mỹ trân trọng sự quyết đoán chiến lược và hành động nhanh chóng; Trung Quốc trân trọng sự kiên nhẫn và lập kế hoạch dài hạn. Mỹ đã trở thành một xã hội bất bình đẳng kéo dài; Trung Quốc đã tự chuyển đổi thành một chế độ nhân tài trong đó hàng trăm triệu người đã thoát khỏi đói nghèo trong hai thế hệ. Mỹ đã quay lưng lại với chủ nghĩa đa phương; Trung Quốc chào đón nó như một công cụ của tính hợp pháp quốc tế.

Những đối lập này không phải là những phán xét đạo đức, mà là những quan sát phân tích. Mahbubani tinh tế chỉ ra rằng Đảng Cộng sản Trung Quốc, bất chấp mọi dự đoán của phương Tây về sự sụp đổ sắp xảy ra, ngày nay có mức độ ủng hộ công chúng cao hơn hầu hết các chính phủ phương Tây. Nghiên cứu của Harvard năm 2020 xác nhận rằng sự hài lòng của người dân Trung Quốc với chính quyền trung ương ở mức trên chín mươi phần trăm, một con số không thể tưởng tượng được ở Washington hay London. Lý do cho điều này rất đơn giản và thực dụng: người dân Trung Quốc trung bình đã trải qua sự tiến bộ vật chất trong cuộc đời mình mà không có gì sánh bằng trong lịch sử loài người.

Một yếu tố then chốt của chiến lược Trung Quốc là tránh những cạm bẫy mà phương Tây đã sa vào. Trong khi Washington đã chi hàng nghìn tỷ đô la trong những thập kỷ

gần đây cho các hoạt động nước ngoài hiếm khi đạt được kết quả mong muốn, Bắc Kinh đã đầu tư những nguồn lực tương tự vào cơ sở hạ tầng trong nước, phát triển công nghệ và Sáng kiến Vành đai và Con đường, tạo ra các tuyến thương mại và kết nối kinh tế trên toàn bộ lục địa Á-Âu. Mahbubani khô khan lưu ý rằng mỗi tính toán sai lầm chiến lược của phương Tây ở nước ngoài thực chất là một món quà cho Trung Quốc, vì nó cho phép Bắc Kinh tập trung vào tăng trưởng kinh tế trong khi đối thủ chính của nó kiệt sức trong những nỗ lực tốn kém và phản tác dụng [[video 8]].

Cuộc họp APEC tại Thâm Quyến, mà Mahbubani đã phân tích trong một cuộc phỏng vấn gần đây, là biểu tượng cho sự dịch chuyển này [[video 10]]. Thâm Quyến, chỉ bốn mươi năm trước còn là một làng chài không đáng kể, ngày nay là một trong những trung tâm công nghệ năng động nhất thế giới, một thành phố mà về mặt đổi mới và tinh thần khởi nghiệp không cần phải e ngại so sánh với Thung lũng Silicon. Việc một cuộc họp như vậy diễn ra chính xác ở đó nhấn mạnh rằng trọng tâm của nền kinh tế thế giới đã dịch chuyển không thể đảo ngược sang Thái Bình Dương.

193 túp lều trên một con thuyền

Một trong những ẩn dụ mạnh mẽ nhất mà Mahbubani sử dụng là ẩn dụ về 193 túp lều trên một con thuyền. Trong một thế giới toàn cầu hóa, 193 quốc gia thành viên của Liên Hợp Quốc không còn là những con tàu độc lập có thể mỗi chiếc đi theo hướng riêng của mình; chúng là những túp lều trên cùng một con thuyền, chịu cùng những cơn bão và phụ thuộc vào cùng một tính toán toàn vẹn cấu trúc [[video 11]]. Ẩn dụ này không phải là một cấu trúc triết học trừu tượng, mà là một mô tả về thực tế vật chất của thế kỷ 21. Biến đổi khí hậu, đại dịch, khủng hoảng tài chính và gián đoạn công nghệ không tôn trọng biên giới quốc gia, và không cường quốc nào, dù mạnh đến đâu, có thể đối mặt với những thách thức này trong sự cô lập.

Những hàm ý của thực tế này rất sâu rộng đối với quan hệ địa chính trị. Mahbubani lập luận rằng sự trỗi dậy của tầng lớp trung lưu châu Á, ước tính khoảng ba tỷ người, đại diện cho sự dịch chuyển nhân khẩu học và kinh tế sâu sắc nhất trong lịch sử loài người. Tầng lớp trung lưu này không quan tâm đến các cuộc tranh luận ý thức hệ của phương Tây về hình thức 'đúng' của quản trị; họ muốn việc làm ổn định, cơ sở hạ tầng đáng tin cậy, giáo dục tốt cho con cái họ và một môi trường sống trong sạch. Các hệ thống chính trị đáp ứng những nhu cầu này một cách hiệu quả nhất sẽ có được tính hợp pháp tạo nên sự khác biệt giữa ảnh hưởng và sự không liên quan trong thế kỷ 21.

Đông Nam Á cung cấp một phòng thí nghiệm hấp dẫn về mặt này. Các quốc gia ASEAN, với sự đa dạng to lớn về hệ thống chính trị, tôn giáo và văn hóa, đã phát triển một mô hình hợp tác có thể trông lộn xộn và kém hiệu quả trong mắt phương Tây,

nhưng đã tỏ ra kiên cường đáng kể trong thực tế. Nguyên tắc không can thiệp của ASEAN vào công việc nội bộ của nhau thường bị chỉ trích ở phương Tây như chủ nghĩa tương đối đạo đức, nhưng Mahbubani bảo vệ nó như một nhu cầu thực dụng trong một khu vực nơi cách tiếp cận thay thế — áp đặt các chuẩn mực đồng nhất — sẽ dẫn đến căng thẳng bất tận.

Việt Nam minh họa động lực này một cách nổi bật. Đất nước đã trải qua một sự chuyển đổi kinh tế đáng chú ý trong những thập kỷ gần đây, tương tự như Trung Quốc nhưng ở quy mô nhỏ hơn. Đồng thời, Hà Nội điều hướng một thực tế địa chính trị cực kỳ phức tạp: nước này phải vừa bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mình trước người láng giềng phía bắc hùng mạnh, vừa duy trì một mối quan hệ kinh tế hiệu quả với chính quốc gia đó. Quan sát của Mahbubani rằng một nhà lãnh đạo Việt Nam phải đồng thời kiên định và hợp tác tóm tắt bản chất của thách thức ngoại giao mà nhiều cường quốc châu Á tâm trung phải đối mặt [[video 9]]. Đó là một bài tập cân bằng mà phương Tây, quen với cách tư duy nhị nguyên của đồng minh đối đầu đối thủ, khó có thể hiểu được.

Triển vọng địa chính trị cho mười đến hai mươi lăm năm tới chỉ ra hướng tăng cường hơn nữa động lực châu Á này. Mahbubani dự đoán rằng cái gọi là 'các nước CIA' — Trung Quốc, Ấn Độ và ASEAN — sẽ cùng nhau đại diện cho một phần lớn hơn của GDP toàn cầu vào năm 2050 so với toàn bộ thế giới phương Tây [[video 7]]. Ấn Độ, với dân số trẻ và ngành công nghệ đang phát triển, được dự đoán sẽ trở thành nền kinh tế thứ ba thế giới. Khu vực ASEAN, với vị trí chiến lược và thị trường nội địa đang phát triển, sẽ đóng một vai trò ngày càng quan trọng như một cầu nối giữa các cường quốc.

Sự dịch chuyển này không phải là một trò chơi có tổng bằng không trong đó châu Á thắng và phương Tây thua. Trong ẩn dụ về 193 túp lều trên một con thuyền, sự thịnh vượng của một túp lều không nhất thiết phải đánh đổi bằng một túp lều khác. Thách thức đúng hơn là điều chỉnh các cấu trúc quản trị của con thuyền cho phù hợp với sự phân bố hành khách mới, để tất cả các túp lều được đại diện công bằng trong việc quản lý con tàu. Chừng nào phương Tây còn từ chối thực hiện sự điều chỉnh này, nguy cơ bất ổn cấu trúc sẽ tăng lên, không phải vì châu Á muốn đánh chìm con thuyền, mà vì sự phân bố mái chèo hiện tại không còn tương ứng với thực tế trên tàu.

Kết luận Phần 2

Thế kỷ châu Á không phải là một kịch bản tương lai; nó đã đang diễn ra sôi nổi. Sự chuyển đổi của Singapore, sự trỗi dậy thực dụng của Trung Quốc và sự tăng trưởng năng động của Đông Nam Á cùng nhau tạo thành một sự điều chỉnh lịch sử tương đối hóa sự thống trị của phương Tây trong hai thế kỷ qua và đặt nó trong viễn cảnh rộng

lớn hơn của nền văn minh nhân loại. Câu chuyện cá nhân của Mahbubani, đan xen với vận mệnh của khu vực, cung cấp một cửa sổ độc đáo về sự chuyển đổi này: đó là câu chuyện của một lục địa đã tự nắm lấy tương lai của mình, không chờ đợi sự chấp thuận hay hướng dẫn của phương Tây. Câu hỏi không phải là liệu sự dịch chuyển này có diễn ra hay không, mà là liệu phương Tây có đủ khôn ngoan để thích nghi với nó trước khi cái giá của sự phản kháng trở nên không thể chịu đựng được. Trong khối tiếp theo, chúng ta hướng ánh mắt vào bên trong, vào sự xói mòn cấu trúc làm suy yếu các nền dân chủ phương Tây từ bên trong và làm suy yếu nghiêm trọng khả năng phản ứng đầy đủ với thực tế mới này.

3: Sự xói mòn nội bộ của nền dân chủ Mỹ

Những dịch chuyển bên ngoài trong tương quan quyền lực toàn cầu, được phác thảo trong các khối trước, chỉ tạo thành một nửa câu chuyện mà Kishore Mahbubani kể. Nửa còn lại, có lẽ còn đáng lo ngại hơn, liên quan đến sự xói mòn nội bộ của các nền dân chủ phương Tây, và đặc biệt là Hoa Kỳ. Trong khi Washington tuyệt vọng hướng ánh mắt ra bên ngoài để ngăn chặn sự trỗi dậy của châu Á, nó bỏ qua việc giải quyết sự phân rã cấu trúc từ bên trong. Trong phân tích của mình, được trình bày trong cả **Has China Won?** và trong nhiều bài giảng và cuộc phỏng vấn, Mahbubani vạch trần huyền thoại về sức sống của Mỹ. Siêu cường không gặp nguy hiểm từ sự trỗi dậy của một đối thủ bên ngoài, mà từ chính sự bất lực của mình trong việc phục vụ lợi ích của người dân và xây dựng một chiến lược dài hạn mạch lạc.

Từ dân chủ đến chế độ tài phiệt

Một trong những luận điểm khiêu khích nhất mà Mahbubani đưa ra trong tác phẩm của mình là quan sát rằng nền dân chủ Mỹ đang bỏ rơi chính người dân của mình để phục vụ các tập đoàn lớn và giới tinh hoa kinh tế [[video 4]]. Phương Tây đã quen nhìn phần còn lại của thế giới như một giáo viên kiểm tra bàn học, nhưng khi tấm gương được giơ lên, hệ thống của chính mình lại có những khiếm khuyết nghiêm trọng. Cốt lõi của sự xói mòn này là sự chuyển đổi từ một nền dân chủ, nơi ý chí của đa số phải là kim chỉ nam, thành một chế độ tài phiệt, nơi chính sách được quyết định bởi những người có nhiều nguồn lực tài chính nhất.

Bằng chứng thực nghiệm cho luận điểm này là áp đảo. Kể từ những năm 1970, năm mươi phần trăm dân số Mỹ thấp nhất không có bất kỳ sự tăng thu nhập thực tế nào. Thành quả của tăng trưởng kinh tế hầu như được thu hoạch hoàn toàn bởi một phần trăm hàng đầu. Sự trì trệ kinh tế này đi kèm với sự phân rã xã hội đáng báo động. Tuổi thọ ở Mỹ đang giảm, một hiện tượng độc đáo đối với một quốc gia phát triển, được thúc đẩy bởi cái mà Mahbubani và các nhà phân tích khác gọi là 'các bệnh của sự tuyệt vọng': sự gián đoạn xã hội, khủng hoảng sức khỏe cộng đồng và sự gắn kết

xã hội đang sụp đổ. Cơ sở hạ tầng công cộng, từng là niềm tự hào của quốc gia, đang xuống cấp, và hệ thống giáo dục cho thấy những vết nứt cản trở sự di chuyển xã hội.

Mahbubani tương phản mạnh mẽ thực tế Mỹ này với sự phát triển ở Trung Quốc. Trong khi phương Tây đánh giá Trung Quốc về sự thiếu vắng các cuộc bầu cử đa đảng, Mahbubani nhìn vào kết quả vật chất và mức độ hài lòng của công chúng. Ông chỉ ra sự chuyển đổi đáng chú ý của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nếu ở phương Tây nó là biểu tượng của một chế độ độc tài cứng nhắc, mang tính ý thức hệ, thì trong thực tế nó đã phát triển thành một chế độ nhân tài hiệu quả cao. Đảng không còn là tổ chức ý thức hệ của thời Mao, mà là một cỗ máy quản trị thực dụng đặt tính hợp pháp của mình trên hiệu suất, và cụ thể là trên việc không ngừng cải thiện mức sống của người dân.

Một bằng chứng thực nghiệm thường xuyên được Mahbubani trích dẫn cho điều này là nghiên cứu dài hạn của Trường Harvard Kennedy. Nghiên cứu này cho thấy sự hài lòng của người dân Trung Quốc với chính quyền trung ương liên tục ở mức trên chín mươi phần trăm, một con số hoàn toàn không thể tưởng tượng được ở các thủ đô phương Tây. Người dân trung bình không trải nghiệm chính phủ như một bộ máy quan liêu thù địch, mà như kiến trúc sư của sự tiến bộ vật chất chưa từng có. Ở Mỹ, ngược lại, các nghiên cứu như công trình đột phá của Gilens và Page thuộc Princeton cho thấy sở thích chính sách của người Mỹ trung bình hầu như không có ảnh hưởng thống kê nào đến chính sách chính phủ cuối cùng. Luật pháp được quyết định gần như độc quyền bởi mong muốn của giới tinh hoa kinh tế và các nhóm lợi ích có tổ chức.

Bi kịch của sự phát triển này là Mỹ, trong khi giảng dạy thế giới về dân chủ và tự do, lại đang tự đánh mất những đặc điểm cơ bản của một nền dân chủ đang vận hành. Hệ thống bị mắc kẹt trong sự phân cực phá hoại, nơi các thỏa hiệp chính trị trở nên bất khả thi và các cơ chế kiểm soát và cân bằng thể chế đang bị xói mòn. Thông điệp của Mahbubani rõ ràng: một xã hội không thành công trong việc cải thiện mức sống và hy vọng của một nửa dân số dưới của chính mình sẽ mất quyền đạo đức để đánh giá các xã hội khác.

Cái bẫy tổng bằng không

Những lỗ hổng nội bộ này trở nên trầm trọng hơn bởi một chính sách đối ngoại thấm đẫm một sai lầm cơ bản: giả định rằng quan hệ quốc tế là một trò chơi tổng bằng không. Trong học thuyết chiến lược Mỹ, và ngày càng nhiều ở các thủ đô châu Âu, niềm tin được neo giữ rằng bất kỳ lợi ích nào cho Trung Quốc tự động có nghĩa là một mất mát cho Hoa Kỳ [[video 2]]. Sự cạnh tranh theo phản xạ này, dẫn đến các chiến lược ngăn chặn, tách rời và phong tỏa công nghệ, theo Mahbubani không chỉ phản

tác dụng mà còn là một sự phân tâm nguy hiểm khỏi các ưu tiên trong nước của chính mình [[video 8]].

Cách tiếp cận tổng bằng không bỏ qua bản chất cơ bản của sự trỗi dậy của Trung Quốc. Thành công của Trung Quốc chủ yếu là một chiến thắng trong nước trước đối nghèo. Sự chuyển đổi từ một xã hội nông nghiệp, nghèo khó thành một cường quốc công nghiệp và công nghệ, nâng hàng trăm triệu người thoát khỏi cảnh khốn cùng cực độ, không phải là một mối đe dọa đối với người dân Mỹ; đó là một thành tựu lịch sử có tầm vóc toàn cầu. Khi Mỹ quyết định coi sự trỗi dậy này như một mối đe dọa hiện hữu, và sau đó đầu tư hàng tỷ đô la và năng lượng chính trị khổng lồ để 'ngăn chặn' Trung Quốc, nó biến một sự dịch chuyển kinh tế không xung đột thành một xung đột địa chính trị thực sự.

Mahbubani nhấn mạnh rằng sự ám ảnh với việc hạ bệ một cường quốc khác là một ví dụ điển hình của sự tự làm suy yếu chiến lược. Mỗi khi Washington sa lầy vào một cuộc phiêu lưu địa chính trị tốn kém, dù đó là các cam kết dài hạn ở Trung Đông hay sự tập trung toàn diện hiện tại vào châu Á với cái giá là đầu tư trong nước, nó làm suy yếu nền tảng của chính mình. Các nguồn lực, năng lực trí tuệ và sự chú ý chính trị được dành cho việc ngăn chặn Trung Quốc sau đó thiếu cho việc đổi mới rất cần thiết của cơ sở hạ tầng, giáo dục và an sinh xã hội Mỹ.

Ẩn dụ "hoàng đế không có quần áo" trong bối cảnh này có thể áp dụng hơn bao giờ hết [[video 3]]. Mỹ rao giảng một trật tự dựa trên luật lệ và thị trường tự do, nhưng ngay khi một đối thủ, trong trường hợp này là Trung Quốc, tỏ ra thành công hơn trong các luật lệ đó, các luật lệ bị thay đổi đơn phương hoặc các biện pháp bảo hộ được thực hiện. Việc áp dụng chọn lọc luật pháp quốc tế này làm xói mòn uy tín của diễn ngôn phương Tây. Phương Tây yêu cầu Trung Quốc tuân thủ 'các quy tắc', nhưng từ chối chấp nhận hậu quả của một thế giới trong đó nó không còn là trọng tài duy nhất.

Cuộc cạnh tranh thực sự, Mahbubani lập luận, không nên là về ai có thể loại bỏ người kia, mà là về ai có thể quản trị xã hội của mình tốt nhất. Nếu Mỹ tập trung vào việc giải quyết các vấn đề trong nước của mình — bất bình đẳng, tụt hậu cơ sở hạ tầng, chia rẽ xã hội — nó sẽ tự nhiên giành lại vị trí lãnh đạo toàn cầu, dựa trên sức hút và sức mạnh gương mẫu thay vì cưỡng chế và đe dọa. Cái bẫy tổng bằng không là một sự phân tâm, một cách để giới tinh hoa chính trị chuyển hướng sự chú ý khỏi thất bại của chính mình bằng cách chỉ ra một con dê tế thần bên ngoài.

Sự thiếu vắng chiến lược dài hạn ở Washington

Một trong những tương phản nổi bật nhất giữa sự trỗi dậy của châu Á và sự trì trệ của phương Tây là sự khác biệt về tầm nhìn thời gian. Triển vọng địa chính trị cho những thập kỷ tới sẽ không được quyết định bởi ai thực hiện những nước đi chiến thuật tốt nhất, mà bởi ai có khả năng tốt nhất để xây dựng và thực hiện một chiến lược dài hạn mạch lạc [[video 7]]. Trong lĩnh vực này, sự khác biệt giữa Washington và Bắc Kinh không thể lớn hơn.

Chính trị Mỹ bị mắc kẹt trong ngắn hạn của chu kỳ bầu cử. Với chu kỳ hai năm cho Hạ viện và bốn năm cho tổng thống, chính sách được quyết định bởi tâm trạng của ngày, cuộc thăm dò ý kiến tiếp theo và mối đe dọa của các cuộc bầu cử sơ bộ. Điều này dẫn đến sự không nhất quán mẫn tính trong chính sách đối ngoại. Các hiệp định quốc tế được ký kết bởi một tổng thống, để rồi bị phá vỡ bởi người kế nhiệm bốn năm sau. Các liên minh được củng cố, để rồi bị đe dọa chấm dứt. Sự không thể đoán trước này làm cho Mỹ trở thành một đối tác không đáng tin cậy và làm xói mòn khả năng triển khai một chiến lược toàn cầu bền vững.

Trung Quốc, ngược lại, hoạt động với một tầm nhìn thời gian gần như không thể hiểu được đối với mắt phương Tây. Lãnh đạo Trung Quốc lập kế hoạch trong nhiều thập kỷ, với các kế hoạch nhiều năm cụ thể và một tầm nhìn dài hạn kéo dài đến trăm năm của Cộng hòa Nhân dân vào năm 2049. Sự liên tục chiến lược này cho phép Bắc Kinh theo đuổi các dự án cơ sở hạ tầng khổng lồ, như Sáng kiến Vành đai và Con đường, hoặc những bước nhảy vọt công nghệ trong trí tuệ nhân tạo và năng lượng xanh, với sự kiên nhẫn và bền bỉ, bất kể những cú sốc ngắn hạn của nền kinh tế toàn cầu.

Mahbubani tinh tế chỉ ra rằng Hoa Kỳ không thua trong cuộc cạnh tranh địa chính trị hiện tại vì Trung Quốc quá giỏi, mà vì Mỹ tự phá hoại mình thông qua sự thiếu hụt cấu trúc về tính liên tục chiến lược [[video 9]]. Giới tinh hoa Mỹ đã trở nên quá quen với vị trí siêu cường duy nhất đến mức không còn khả năng nhìn thế giới như một bàn cờ phức tạp với nhiều người chơi, mỗi người theo đuổi các mục tiêu dài hạn của riêng mình. Thay vì xây dựng một chiến lược chu đáo tối đa hóa điểm mạnh của mình (đối mới, liên minh, quyền lực mềm) và giải quyết điểm yếu của mình, Washington phản ứng bằng các biện pháp ad hoc và phản xạ bảo hộ.

Sự thiếu vắng chiến lược dài hạn này không chỉ là một vấn đề quản trị kỹ thuật; đó là triệu chứng của một sự phân rã văn hóa và thể chế sâu sắc hơn. Một xã hội không còn khả năng thực hiện các khoản đầu tư mà lợi ích chỉ trở nên rõ ràng sau hai mươi hoặc ba mươi năm — như nghiên cứu khoa học cơ bản, thích ứng khí hậu hoặc đổi mới cơ sở hạ tầng — là một xã hội đang mất đi sự nắm bắt tương lai. Trung Quốc đã hiểu điều này và hành động theo đó. Mỹ vẫn mắc kẹt trong nỗi nhớ về một khoảnh khắc đơn cực đã mãi mãi qua đi.

Kết luận Phần 3

Sự xói mòn nội bộ của nền dân chủ Mỹ là biến số bị đánh giá thấp nhất trong phương trình địa chính trị hiện tại. Sự chuyển đổi từ dân chủ sang chế độ tài phiệt, sự ám ảnh phá hoại với cuộc cạnh tranh tổng bằng không với Trung Quốc, và sự thiếu hụt miễn tính một chiến lược dài hạn mạch lạc, cùng nhau tạo thành một mối đe dọa đến từ bên trong. Phân tích của Mahbubani là một tấm gương tỉnh táo cho phương Tây: sự trỗi dậy của châu Á không phải là nguyên nhân của sự suy tàn phương Tây, mà chỉ là bối cảnh trong đó sự suy tàn này trở nên rõ ràng một cách đau đớn.

Chừng nào giới tinh hoa chính trị phương Tây, và đặc biệt là Mỹ, không đủ can đảm để giải quyết những thiếu sót cấu trúc trong nước của chính mình, mọi nỗ lực ngăn chặn sự trỗi dậy của châu Á đều được định sẵn để thất bại. Cuộc cạnh tranh thực sự của thế kỷ 21 không phải là về ai có thể tiêu diệt người kia, mà là về ai có thể phục vụ xã hội của mình hiệu quả nhất vì lợi ích chung. Trong khối tiếp theo và cuối cùng, chúng ta sẽ hướng ánh mắt vào tương lai: sự chuyển đổi không thể tránh khỏi sang một trật tự thế giới đa văn minh và sự cần thiết đối với phương Tây trong việc xác định lại vai trò của mình trong thực tế mới đó.

4: Hướng tới một trật tự thế giới đa văn minh

Phân tích về những tính toán sai lầm chiến lược của phương Tây, sự trỗi dậy không thể ngăn cản của châu Á và sự xói mòn nội bộ của nền dân chủ Mỹ chắc chắn dẫn đến một câu hỏi cơ bản: thế giới sẽ như thế nào khi những chuyển đổi này đã diễn ra? Câu trả lời của Kishore Mahbubani rõ ràng và không khoan nhượng: chúng ta đang tiến tới một trật tự thế giới đa văn minh, một thực tế mà phương Tây vẫn từ chối công nhận, chứ chưa nói đến việc đón nhận. Trong khối kết luận này, chúng ta phác thảo những đường nét của thế giới mới này, sự cần thiết của một cách tiếp cận ngoại giao hoàn toàn khác, và bản đồ địa chính trị năm 2050 khi nó đang dần dần nhưng chắc chắn thành hình. Thông điệp rõ ràng: tương lai không thuộc về những ai bám víu vào một khoảnh khắc đơn cực đã qua, mà thuộc về những ai có trí tuệ để thích nghi với một thế giới trong đó nhiều nền văn minh cùng tồn tại và công nhận tính hợp pháp của nhau.

Sự thất bại của châu Âu trong việc công nhận thực tế

Trong khi sự chú ý trong phân tích địa chính trị thường hướng đến Hoa Kỳ và Trung Quốc, vai trò của châu Âu không được bỏ qua. Sự chỉ trích của Mahbubani đối với giới tinh hoa châu Âu sắc bén và không thương xót. Trong các bài giảng và tác phẩm của mình, ông nhiều lần chỉ ra sự bất lực cơ bản của các nhà lãnh đạo châu Âu trong việc công nhận thực tế lịch sử [[video 11]]. "Đế chế xuyên Đại Tây Dương", liên minh

phương Tây không chính thức nhưng thống trị đã định hình trật tự thế giới từ năm 1945, theo Mahbubani đã chết, nhưng châu Âu từ chối chấp nhận điều này và tiếp tục hành xử như một cường quốc vẫn có thể điều khiển thế giới [[video 11]].



Sự từ chối này không chỉ là một vấn đề tự lừa dối hoài cổ; nó có hậu quả cụ thể và có hại cho chính sách đối ngoại châu Âu. Các nhà lãnh đạo châu Âu tiếp tục đi theo Hoa Kỳ trong các chiến lược không có lợi cho châu Âu, giả định rằng mối quan hệ xuyên Đại Tây Dương là một điều hiển nhiên không cần đánh giá lại nghiêm túc. Mahbubani chỉ ra rằng nền kinh tế châu Âu, vào năm 2000 vẫn lớn gấp tám lần Trung Quốc, sẽ co lại chỉ còn một nửa quy mô của Trung Quốc vào năm 2050 [[video 11]]. Tuy nhiên, EU tiếp tục khẳng định đòi quyền bỏ phiếu cao không tương xứng tại IMF và các thể chế quốc tế khác, một thái độ chứng tỏ không chỉ nhận thức lịch sử, mà còn sự thiếu hụt cơ bản về tầm nhìn chiến lược.

Sự thất bại của châu Âu cũng thể hiện ở việc không có khả năng đưa ra một lập trường độc lập đối với các cường quốc mới nổi. Thay vì bắc một cây cầu giữa phương Tây và Nam bán cầu, hoặc xây dựng chiến lược riêng của mình tập trung vào hợp tác, châu Âu trung thành đi theo đường lối ngăn chặn và đối đầu của Mỹ. Điều này càng đáng chú ý khi xét đến các mối quan hệ lịch sử mà nhiều quốc gia châu Âu có với châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh. Mahbubani lập luận rằng châu Âu, nếu sử dụng vốn lịch sử và văn hóa của mình để thúc đẩy đối thoại và hợp tác, có thể đóng một vai trò độc đáo và có giá trị trong trật tự thế giới đa văn minh. Thay vào đó, nó chọn vai trò của một chư hầu trung thành, một lựa chọn chứng tỏ sự thiếu tự chủ chiến lược và tự tin lịch sử.

Nguồn gốc của sự thất bại này nằm sâu xa. Mahbubani chỉ ra xu hướng châu Âu lý tưởng hóa lịch sử của chính mình và xem nhẹ di sản thuộc địa và đế quốc của mình. Ký ức chọn lọc này khiến khó nhìn thấy sự trỗi dậy của các cường quốc phi phương Tây như một sự điều chỉnh lịch sử hợp pháp, thay vì như một mối đe dọa đối với nền văn minh phương Tây. Chính rào cản tâm lý này ngăn cản phương Tây, và đặc biệt là châu Âu, đối mặt với sự chuyển đổi sang một trật tự thế giới đa văn minh với tâm trí cởi mở.

Ngoại giao với đối thủ, không chỉ với bạn bè

Một trong những bài học cơ bản nhất mà Mahbubani rút ra từ sự nghiệp ngoại giao lâu dài của mình là tiến bộ thực sự trong quan hệ quốc tế không đạt được bằng cách nói chuyện với đồng minh, mà bằng cách nói chuyện với đối thủ [[video 6]]. Bài học này đơn giản nhưng liên tục bị giới tinh hoa phương Tây bỏ qua. Ngoại giao phương Tây đã thoái hóa thành một bài tập giảng đạo cho giáo đoàn của mình, trong đó người ta bao quanh mình với những người cùng chí hướng và sau đó ngạc nhiên rằng phần còn lại của thế giới không bị thuyết phục.

Mahbubani nhấn mạnh rằng ngoại giao theo định nghĩa là nghệ thuật đối phó với những người mà mình không đồng ý. Thật dễ dàng để hợp tác với các quốc gia chia sẻ cùng giá trị và lợi ích; thách thức thực sự nằm ở việc tìm kiếm điểm chung với các đối thủ. Việc phương Tây từ chối tham gia nghiêm túc vào đối thoại với Trung Quốc, Nga và các cường quốc phi phương Tây khác không phải là dấu hiệu của ưu thế đạo đức, mà là của sự bất lực ngoại giao. Đó là một sự trốn chạy khỏi thực tế phức tạp của quan hệ quốc tế vào ảo tưởng thoải mái về một thế giới bị chia đôi thành đen và trắng.

Việc từ chối đối thoại này có hậu quả cụ thể và có hại. Thay vì tìm kiếm các giải pháp ngoại giao cho xung đột, phương Tây dùng đến trừng phạt, cô lập và đe dọa quân sự. Những công cụ này không chỉ hiếm khi hiệu quả trong việc đạt được các mục tiêu chính trị dự định, mà thường thực sự củng cố các vị trí mà người ta tìm cách làm suy yếu. Trừng phạt dẫn đến khó khăn kinh tế ở các mục tiêu, nhưng cũng ảnh hưởng đến dân chúng và đồng minh của chính mình. Cô lập đẩy các quốc gia vào vòng tay của các cường quốc khác, và đe dọa quân sự làm tăng nguy cơ leo thang và xung đột.

Kinh nghiệm của chính Mahbubani với tư cách là nhà ngoại giao Singapore và chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc đã dạy ông rằng ngay cả những đối lập sâu sắc nhất cũng có thể được bắc cầu qua đối thoại kiên nhẫn và tôn trọng. Mô hình ASEAN, chấp nhận sự đa dạng và lấy không can thiệp làm nguyên tắc chỉ đạo, là một ví dụ điển hình về điều này. Các quốc gia ASEAN đã học cách hợp tác bất chấp những khác biệt cơ bản về hệ thống chính trị, tôn giáo và văn hóa, vì họ hiểu rằng các lựa chọn thay thế — xung đột và cô lập — còn có hại hơn. Cách tiếp cận thực dụng này là điều phương Tây nên học từ châu Á: không phải sự sẵn sàng từ bỏ các giá trị của chính mình, mà là trí tuệ để công nhận rằng các xã hội khác có quyền đi theo con đường riêng của họ.

Trật tự thế giới đa văn minh đòi hỏi một thái độ ngoại giao hoàn toàn khác. Đó không phải là một thế giới trong đó phương Tây ra lệnh các chuẩn mực và phần còn lại tuân

theo, mà là một thế giới trong đó các nền văn minh khác nhau cùng tồn tại và công nhận tính hợp pháp của nhau. Điều này không có nghĩa là phương Tây phải từ bỏ các giá trị của chính mình, mà là nó phải chấp nhận rằng những giá trị này không phổ quát và không thể bị áp đặt bằng vũ lực. Thách thức là xây dựng một trật tự thế giới tạo không gian cho sự đa dạng, nhưng đồng thời duy trì các chuẩn mực tối thiểu cho hợp tác quốc tế và cùng tồn tại hòa bình.

Bản đồ địa chính trị năm 2050

Khi chúng ta hướng ánh mắt đến bản đồ địa chính trị năm 2050, một thế giới đang thành hình khác biệt cơ bản so với trật tự đơn cực của những năm 1990 và đầu những năm 2000. Mahbubani dự đoán rằng cái gọi là 'các nước CIA' — Trung Quốc, Ấn Độ và ASEAN — sẽ cùng nhau đại diện cho một phần lớn hơn của GDP toàn cầu vào thời điểm đó so với toàn bộ thế giới phương Tây [[video 7]]. Sự dịch chuyển này không chỉ là một thống kê kinh tế; đó là một sự phân phối lại cơ bản của ảnh hưởng và quyền lực toàn cầu.

Trung Quốc được dự đoán sẽ là nền kinh tế lớn nhất thế giới, một vị trí mà nước này đã chiếm giữ trong lịch sử, ngoại trừ giai đoạn ngắn ngủi và bất thường của sự thống trị phương Tây. Nền kinh tế Trung Quốc sẽ không còn được thúc đẩy bởi lao động rẻ và xuất khẩu, mà bởi tiêu dùng trong nước, đổi mới công nghệ và năng lượng xanh. Câu hỏi không phải là liệu Trung Quốc có thực hiện được sự chuyển đổi này hay không, mà là nó sẽ diễn ra suôn sẻ và thành công đến mức nào. Lãnh đạo Trung Quốc đã chứng minh trong những thập kỷ gần đây khả năng đáng chú ý trong việc lập kế hoạch và thực hiện các chuyển đổi chiến lược, và không có lý do gì để cho rằng khả năng này sẽ đột ngột biến mất.

Ấn Độ đang đứng trước một sự chuyển đổi tương tự. Với dân số trẻ, đang tăng trưởng và một ngành công nghệ đang phát triển, đất nước này có tất cả các thành phần để trở thành nền kinh tế thứ ba thế giới vào năm 2050 [[video 9]]. Thách thức đối với Ấn Độ nằm ở khả năng củng cố các cấu trúc thể chế của mình, giảm nghèo hơn nữa và bảo tồn sự gắn kết xã hội trong một đất nước đa dạng và phức tạp. Nếu Ấn Độ thành công trong điều này, nó sẽ đóng một vai trò then chốt trong trật tự thế giới đa văn minh, không phải như một đối trọng với Trung Quốc, mà như một cường quốc độc lập với lợi ích và tham vọng riêng.

Khu vực ASEAN sẽ đóng một vai trò ngày càng quan trọng như một cầu nối giữa các cường quốc và như một trung tâm kinh tế năng động. Mười quốc gia ASEAN, với dân số kết hợp gần bảy trăm triệu người và một thị trường nội địa đang phát triển, tạo thành một khu vực chiến lược quan trọng không thể bị bất kỳ cường quốc nào bỏ qua. Các quốc gia ASEAN đã tinh luyện nghệ thuật điều hướng giữa các cường quốc,

tối đa hóa chủ quyền của mình và thúc đẩy hợp tác khu vực. Mô hình hợp tác thực dụng và bao trùm này là một lựa chọn thay thế có giá trị cho các liên minh độc quyền, nhắm vào đối thủ mà phương Tây ưa thích.

Ngoài các khối khu vực lớn này, Nam bán cầu sẽ đóng một vai trò ngày càng nổi bật trong quản trị toàn cầu. Các quốc gia châu Phi, Mỹ Latinh và Trung Đông sẽ không còn sẵn sàng trở thành đồ chơi của các cường quốc, mà sẽ theo đuổi lợi ích riêng và để tiếng nói của mình được lắng nghe. Sự xuất hiện của các thể chế đa phương mới, như BRICS và Tổ chức Hợp tác Thượng Hải, là một dấu hiệu của sự dịch chuyển này. Những thể chế này không nhằm thay thế trật tự phương Tây, mà để cung cấp một lựa chọn thay thế cho các quốc gia không còn muốn tuân theo một hệ thống do phương Tây thống trị.

Trong trật tự thế giới mới này, các cường quốc tầm trung sẽ đóng một vai trò then chốt. Các quốc gia như Singapore, Hàn Quốc, Indonesia, Thổ Nhĩ Kỳ và Brazil sẽ bắc cầu giữa các cường quốc và Nam bán cầu, và sẽ có tiếng nói quan trọng trong việc định hình quản trị toàn cầu. Thách thức đối với các quốc gia này là bảo vệ chủ quyền của mình, thúc đẩy phát triển kinh tế và đồng thời đóng góp vào sự ổn định và thịnh vượng của khu vực rộng lớn hơn.

Kết luận của bài viết

Sự chuyển đổi sang một trật tự thế giới đa văn minh không phải là một kịch bản tương lai; nó đã đang diễn ra sôi nổi. Sự trỗi dậy của châu Á, sự xói mòn nội bộ của các nền dân chủ phương Tây và sự xuất hiện của Nam bán cầu không phải là những hiện tượng riêng biệt, mà là những quá trình liên kết với nhau cùng định hình trật tự thế giới của thế kỷ 21. Phân tích của Kishore Mahbubani, được neo giữ trong kinh nghiệm cá nhân và kiến thức sâu sắc của ông về thế giới châu Á và phương Tây, cung cấp một bức tranh rõ ràng không khoan nhượng về sự chuyển đổi này.

Thông điệp rõ ràng: phương Tây đối mặt với một lựa chọn. Nó có thể bám víu vào ảo tưởng về sự vượt trội của chính mình và cố gắng ngăn chặn sự trỗi dậy của phần còn lại của thế giới, một chiến lược được định sẵn để thất bại và chỉ dẫn đến sự xói mòn thêm nền tảng của chính mình. Hoặc nó có thể tập hợp trí tuệ để công nhận thực tế mới, giải quyết những thiếu sót cấu trúc trong nước của mình và thích nghi với một thế giới trong đó nhiều nền văn minh cùng tồn tại.

Sự thích nghi này đòi hỏi sự khiêm tốn, một phẩm chất đang thiếu trầm trọng ở các thủ đô phương Tây hiện tại. Nó đòi hỏi từ bỏ sự kiêu ngạo của 'Sự kết thúc của Lịch sử' và công nhận rằng nền dân chủ tự do phương Tây, bất chấp mọi thành tựu, không đại diện cho điểm kết thúc cuối cùng của sự phát triển loài người. Nó đòi hỏi sự sẵn sàng chia sẻ quyền lực trong các thể chế quốc tế, thực hiện ngoại giao với các đối

thủ thay vì chỉ với đồng minh, và giải quyết các vấn đề trong nước của chính mình thay vì chuyển hướng sự chú ý bằng các xung đột bên ngoài.

Trật tự thế giới đa văn minh không phải là một điều không tưởng; đó là một thực tế phức tạp, thường lộn xộn, trong đó các hệ thống giá trị khác nhau phải cùng tồn tại và trong đó xung đột là không thể tránh khỏi. Nhưng đó cũng là một thế giới tạo không gian cho sự đa dạng, cho sự xuất hiện của những tiếng nói mới và cho một sự phân phối ảnh hưởng toàn cầu cân bằng hơn. Câu hỏi không phải là liệu trật tự thế giới này có xuất hiện hay không, mà là liệu phương Tây có tập hợp được trí tuệ để thích nghi với nó trước khi cái giá của sự phản kháng trở nên không thể chịu đựng được.

Câu chuyện cá nhân của Mahbubani, từ một cậu bé nghèo ở Singapore những năm 1950 đến một trong những nhà ngoại giao và nhà tư tưởng được kính trọng nhất thời đại, là một ví dụ điển hình về những khả năng mà thế kỷ châu Á mang lại. Đó là một câu chuyện về hy vọng, về tiến bộ và về khả năng của các xã hội loài người trong việc tự nắm lấy vận mệnh của mình. Thế kỷ châu Á không phải là một mối đe dọa đối với phương Tây; đó là một thách thức, một cơ hội để đổi mới nền tảng của chính mình và tìm một vai trò mới trong một thế giới không còn bị phương Tây thống trị, mà được định hình chung bởi tất cả các nền văn minh.

Sự lựa chọn thuộc về phương Tây. Liệu nó sẽ bám víu vào một quá khứ đã qua, hay sẽ tập hợp can đảm để đối mặt với tương lai với tâm trí cởi mở và sự khiêm tốn? Lịch sử sẽ phán xét.

Nguồn

YouTube

1. The West has sleepwalked into its downfall | Kishore Mahbubani

<https://youtu.be/M42GT-oPXYy>

2. China Versus the US: Kishore Mahbubani on a Zero-Sum Rivalry | The Mishal Husain Show

<https://youtu.be/f90wHdX8CwY>

3. The West is an 'emperor with no clothes' - ex UN security council boss

https://youtu.be/beHVDcE_L_0

4. Kishore Mahbubani argues American democracy is failing its people in favour of big business 7/8

<https://youtu.be/cESImS6PCow>

5. TFWA Asia Pacific Conference - Session 1: Geopolitics & the next generation – Kishore Mahbubani

<https://youtu.be/ilaMqmx8xu4>

6. Mahbubani: West should accept reality of a multi-civilizational world

<https://youtu.be/ujfpwLRTsf4>

7. What will geopolitics look like in the next 10 years? | Kishore Mahbubani, Ajay Bisaria | IIMPact

<https://youtu.be/ayHXpojxA2E>

8. Why the United States Is Really Losing to China (w/ Kishore Mahbubani)

<https://youtu.be/vomMizIW1cs>

9. India vs China vs USA: Who Will Lead the World by 2050?

<https://youtu.be/AkPpYllao5E>

10. Inside China | Kishore Mahbubani: APEC meeting in Shenzhen could inspire global development

<https://youtu.be/7iFfwGYh0DY>

11. The Transatlantic Empire Is Already DEAD | Amb. Kishore Mahbubani

<https://youtu.be/hk1T7mWgvNE>

Sách

Living the Asian Century: An Undiplomatic Memoir

<https://mahbubani.net/living-the-asian-century-an-undiplomatic-memoir/>

Trong cuốn hồi ký xúc động này, một chính trị gia và nhà ngoại giao ưu tú kể lại sự chuyển đổi của Cộng hòa Singapore từ một thuộc địa nghèo thành một cường quốc châu Á.

Lớn lên trong nghèo đói vào những năm 1950, Kishore Mahbubani dự kiến sẽ trở thành một người bán vải bình thường sau khi tốt nghiệp trung học. Thay vào đó, một học bổng chính phủ đã đưa ông đến Đại học Singapore, và bốn năm sau ông thấy mình trong Bộ Ngoại giao của đất nước. Trong khi đó, hầu như không ai trong số anh chị em họ của Mahbubani, bị phân tán khắp thế giới sau sự phân chia tàn khốc của Ấn Độ, từ Guyana đến Hồng Kông, hoàn thành đại học.

Trong cùng thời kỳ này, chính Singapore đang trải qua một cuộc biến đổi. Được trao quyền tự trị nội bộ vào năm 1959 và giành được độc lập hoàn toàn sáu năm sau đó, đất nước đã trưởng thành cùng với Mahbubani. Và khi ngôi sao của ông lên cao, ngôi

sao của quốc gia cũng vậy.

Trong *Living the Asian Century*, Mahbubani kể lại một cách sống động cuộc đời mình từ một tuổi thơ nghèo khó trong một khu phố đa sắc tộc đến một sự nghiệp ngoại giao lừng lẫy đưa ông xa Singapore, từ Campuchia đến Úc, Malaysia đến Hoa Kỳ và Liên Hợp Quốc — bao gồm đỉnh cao ảnh hưởng, Hội đồng Bảo an.

Trên đường đi, Mahbubani đã trở thành một trong những nhà bình luận và phát ngôn viên được biết đến rộng rãi nhất của châu Á, với một quan điểm độc đáo trải dài Ấn Độ, Trung Quốc và phương Tây.

Has China Won?

<https://mahbubani.net/has-china-won/>

Trung Quốc và Mỹ là những cường quốc thế giới không có đối thủ nghiêm túc. Họ nhìn nhau đầy cảnh giác qua Thái Bình Dương; họ giao tiếp kém; dường như có rất ít sự đồng cảm tự nhiên. Một cuộc thi địa chính trị quy mô lớn đã bắt đầu.

Mỹ coi trọng tự do; Trung Quốc coi trọng tự do khỏi hỗn loạn.

Mỹ coi trọng sự quyết đoán chiến lược; Trung Quốc coi trọng sự kiên nhẫn.

Mỹ đang trở thành xã hội bất bình đẳng kéo dài; Trung Quốc là một chế độ nhân tài.

Mỹ đã từ bỏ chủ nghĩa đa phương; Trung Quốc chào đón nó.

Kishore Mahbubani, một nhà ngoại giao và học giả với quyền tiếp cận vô song với các nhà hoạch định chính sách ở Bắc Kinh và Washington, đã viết hướng dẫn xác định về những đường đứt gãy sâu sắc trong mối quan hệ, một đánh giá sáng suốt về nguy cơ đối đầu, và một đánh giá trung thực đến sảng khoái về điểm mạnh và điểm yếu, và những kỳ quặc siêu cường, của Mỹ và Trung Quốc.

<https://www.youtube.com/watch?v=wznOQEBL2ZY>